

Số: 143/2022/QĐST-DS

Trà Ôn, ngày 22 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 296/2022/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2022

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Chị **Lê Thị Ánh N**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: ấp H, xã B, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: 1. Ông **Lâm T**, sinh năm 1966.

2. Bà **Nguyễn Thị Thu T1**, sinh năm 1965.

Cùng địa chỉ: ấp C, xã E, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1.** Ông Lâm T và bà Nguyễn Thị Thu T1 có nghĩa vụ trả cho chị Lê Thị Ánh N số tiền hui còn nợ vốn và lãi tổng cộng 20.400.000đ (Hai mươi triệu bốn trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

**2.2.** Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lâm T và bà Nguyễn Thị Thu T1 có nghĩa vụ nộp 510.000đ (Năm trăm mười ngàn đồng).

Trả lại cho chị Lê Thị Ánh N số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) chị Ngọc đã nộp theo biên lai thu số 0014898 ngày 21/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
**(Đã ký)**

**Nguyễn Văn Điều**